

Bản án số: 14/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30-11-2023

“V/v **chị T ly hôn anh L**”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông **Nguyễn Thành Công**.

**Các Hội thẩm nhân dân:**

Ông **Bùi Như Huân**

Ông **Nguyễn Văn Thắng**

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Trần Công Thương - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân** huyện Mỹ Lộc tham gia phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên

Ngày **30 tháng 11 năm 2023**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số **59/2023/TLST-HNGĐ** ngày **13 tháng 10 năm 2023** về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số **13/2023/QĐXXST-HNGĐ** ngày **09 tháng 11 năm 2023** giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** **Chị Trần Thị Phương T**, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: **Số 48A, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.**

**Bị đơn:** **Anh Trần Xuân L**, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: **Thôn L, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.**

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và trong bản tự khai, nguyên đơn trình bày: **Chị Trần Thị Phương T** và **anh Trần Xuân L** đăng ký kết hôn ngày **26 tháng 3 năm 2019** tại Ủy ban nhân dân **xã M, huyện M, tỉnh Nam Định** trên cơ sở tự nguyện và theo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống vợ chồng chung sống không hạnh phúc, thường xuyên mâu thuẫn, vợ chồng đã ly thân từ khoảng cuối năm **2021**. Nay, **chị T** xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định giải quyết cho **chị** được ly hôn với **anh Trần Xuân L**.

Về con chung: **Chị T** và **anh L** có 01 con chung tên là **Trần Ngọc D**, sinh ngày

10 tháng 12 năm 2019. Hiện nay, con chung đang sinh sống cùng **chị T**. **Chị T** đề nghị được trực tiếp nuôi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: **Chị T** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung của vợ chồng: **Chị T** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong thời gian chuẩn bị xét xử, **chị T** có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn **anh Trần Xuân L** mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh cố tình lẩn tránh và không có ý kiến gì về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của **chị T**. Về con chung **Trần Ngọc D** đề nghị Hội đồng xét xử giao con cho **chị T** trực tiếp nuôi dưỡng.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, **chị T** có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn là **anh L** mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh cố tình lẩn tránh. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: **Chị T** và **anh L** đăng ký kết hôn ngày 26 tháng 3 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, tỉnh Nam Định hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên mâu thuẫn, vợ chồng đã ly thân từ khoảng cuối năm 2021. Nay, **chị T** xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định giải quyết cho **chị** được ly hôn với **anh L**. Thực tế **chị T** và **anh L** đã ly thân từ cuối năm 2021, như vậy có thể thấy rằng tình trạng vợ chồng đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của **chị T** đối với **anh L**.

[3] Về con chung: **Chị T** và **anh L** có 01 con chung tên là **Trần Ngọc D**, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2019. Hiện nay con chung đang sinh sống cùng **chị T**. **Chị T** đề nghị được trực tiếp nuôi con chung nên giao cho **chị T** được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung. **Anh L** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản và cấp dưỡng nuôi con chung: **Chị T** không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: **Chị T** phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử cho ly hôn giữa **chị Trần Thị Phương T** và **Trần Xuân L**.

2. Về con chung: Giao cho **chị T** được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con là **Trần Ngọc D**, sinh ngày **10 tháng 12 năm 2019**.

**Anh L** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Án phí: **Chị T** phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc theo biên lai số **0004141** ngày **10 tháng 10 năm 2023**.

Trong hạn 15 ngày, **chị Trần Thị Phương T** và **Trần Xuân L** có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- UBND xã M, huyện Mỹ Lộc,
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thành Công**